

Bản án số: 04/2017/HCPT

Ngày: 13/11/2017

V/v Yêu cầu hủy giấy chứng nhận
quyền sử dụng đất.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Phạm Bá Sơn

Bà Lê Thị Ngọc Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Đình Vân Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: Ông Lê Phước Thanh, Kiểm sát viên cao cấp.

Vào ngày 13 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 179/TLPT-HC ngày 23 tháng 8 năm 2017 về việc “*Yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2017/HC-ST ngày 12/6/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 179A/2017/QĐ-PT ngày 25 tháng 10 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông **Nguyễn Hữu B.**

Địa chỉ: Thôn T1, xã D2, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Anh **Nguyễn Hữu Đ** (theo giấy ủy quyền số 806/2017, quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 22/3/2017). Trú tại: Khu phố 1X, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Địa chỉ: 1XX, đường L, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Người đại diện theo pháp luật của Ủy ban nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa: Ông Đinh Văn T – Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Nguyễn Hữu H - Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D, theo Giấy ủy quyền số 400/UBND ngày 28/10/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Ông Nguyễn Hữu H có đơn xin xét xử vắng mặt ghi ngày 8/9/2017.

3. *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Nguyễn Thị Ngọc H.

Địa chỉ: Thôn T, xã D1, huyện D, Khánh Hòa.

- Ông Hồ Văn N; - Bà Nguyễn Thị C.

Cùng địa chỉ: Số 09, đường P, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Ông N, bà C ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Ngọc H tham gia phiên tòa phúc thẩm, theo Giấy ủy quyền số 6748 ngày 2/11/2017.

4. *Người kháng cáo:* Người có quyền , nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Ngọc H; người khởi kiện ông Nguyễn Hữu B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/8/2016; biên bản đối thoại ngày 11/4/2017; biên bản đối thoại ngày 10/5/2017 và tại phiên tòa sơ thẩm người khởi kiện, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình bày:

Ông B khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01972 ngày 26/11/2009 do Ủy ban nhân dân huyện D cấp cho chị Nguyễn Thị Ngọc H. Nguồn gốc lô đất là của cụ Nguyễn Đ1 (cha ông B), sau khi cụ Nguyễn Đ1 qua đời thì anh em nhà ông B có tranh chấp về quyền thừa kế, ông B có đơn gửi đến Ủy ban nhân dân huyện D, đề nghị ngừng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các ông bà Nguyễn K, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Đ1 và Nguyễn Thị C để giải quyết tranh chấp. Trong quá trình giải quyết đơn khiếu nại đối với ông B đồng thời Ủy ban nhân dân huyện D lại cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà Nguyễn Thị C, ông Hồ Văn N; làm hợp đồng chuyển nhượng giữa bà C với chị H là không đúng với quy định tại khoản 1 Điều 106 Luật Đất đai năm 2003 là “*Đất đang có tranh chấp*”. Tại Bản án số 06/2015/HC-PT ngày 12 tháng 8 năm 2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã tuyên hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00910/QSĐĐ/DT-DK ngày 06/3/1997 của Ủy ban nhân dân huyện D cấp cho hộ bà Nguyễn Thị C, ông Hồ Văn N, nên hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà C, ông N với chị H là vô hiệu.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là anh Nguyễn Hữu Đ yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả của việc hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nếu như Tòa án tuyên hủy Giấy chứng nhận số H01972 ngày 26/11/2009 do Ủy ban nhân dân huyện D cấp cho chị Nguyễn Thị Ngọc H, cụ thể là tháo dỡ toàn bộ công trình xây dựng, cây cối có trên đất, trả nguyên hiện trạng đất ban đầu.

Tại các văn bản trình bày ý kiến đề ngày 30/12/2016, 16/3/2017; biên bản đối thoại ngày 11/4/2017; biên bản đối thoại ngày 10/5/2017 và tại phiên tòa sơ thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày:

Bà Nguyễn Thị C và ông Hồ Văn N được Ủy ban nhân dân huyện D cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00910/QSĐĐ/DT-DK ngày 06/3/1997.

Ngày 07/10/2009, ông N, bà C chuyển nhượng toàn bộ diện tích trong Giấy chứng nhận số 00910/QSDĐ/DT-DK cho chị Nguyễn Thị Ngọc H theo Hợp đồng lập ngày 07/10/2009. Ngày 26/11/2009, Ủy ban nhân dân huyện D cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01972 cho chị Nguyễn Thị Ngọc H là phù hợp quy định của pháp luật. Ngày 12/8/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa ra Bản án số 06/2015/HC-PT hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00910/QSDĐ/DT-DK ngày 06/3/1997 của Ủy ban nhân dân huyện D cấp cho hộ ông Hồ Văn N, bà Nguyễn Thị C.

Như vậy, hiện nay Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00910/QSDĐ/DT-DK ngày 06/3/1997 của Ủy ban nhân dân huyện D cấp cho hộ ông Hồ Văn N, bà Nguyễn Thị C đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa tuyên hủy, việc này gây thiệt hại đến chị Nguyễn Thị Ngọc H. Theo quy định tại khoản 5 Điều 87 Nghị định 43/2014/NĐ-CP quy định “*Nhà nước không thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp trái pháp luật trong các trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 106 của Luật Đất đai... . Việc xử lý thiệt hại do việc cấp giấy chứng nhận trái pháp luật gây ra thực hiện theo quyết định hoặc bản án của Tòa án nhân dân*”. Do hiện nay chưa có phán quyết của Tòa án nên chưa đủ cơ sở để Ủy ban nhân dân huyện D thực hiện thu hồi giấy chứng nhận số H01972 đã cấp cho chị Nguyễn Thị Ngọc H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Ngọc H trình bày: Năm 2008, chị có mua một lô đất của ông Hồ Văn N và bà Nguyễn Thị C với diện tích 420m². Lô đất này là do bà C đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng do các anh chị em của bà C đứng tên đồng sở hữu. Khi chị mua đất cũng có mặt ông B. Sau đó, chị được Ủy ban nhân dân huyện D cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01972 ngày 26/11/2009. Năm 2013, chị xin giấy phép xây dựng cất nhà và sinh sống từ đó cho đến nay. Chị H cho rằng việc chuyển nhượng đất của chị là hợp pháp nên không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà Nguyễn Thị C trình bày: Cha bà là ông Nguyễn Đ1 có để lại di chúc phân chia tài sản cho các con gồm: Nguyễn Thị T, Nguyễn Hữu B, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị Đ1, Nguyễn K, Nguyễn Thị S, Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị S1. Bà đại diện cho các bà H, S, S1 đứng tên kê khai và được Ủy ban nhân dân huyện D cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00910/QSDĐ/DT-DK ngày 06/3/1997. Sau khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vợ chồng bà quản lý và sử dụng đến năm 2008 thì chuyển nhượng toàn bộ diện tích đất 420m² cho chị Nguyễn Thị Ngọc H theo đúng thủ tục pháp luật. Ông B khởi kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận của chị H bà không đồng ý.

Ông Hồ Văn N đã được triệu tập hợp lệ nhưng do tuổi cao, sức khỏe yếu nên không đến Tòa án và không có yêu cầu gì.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2017/HC-ST ngày 12/6/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;
Áp dụng khoản 1 Điều 106 Luật Đất đai năm 2003.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu B.

Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01972 ngày 26/11/2009 của Ủy ban nhân dân huyện D cấp cho hộ chị Nguyễn Thị Ngọc H đối với 420m² đất tại thửa số 212, tờ bản đồ số 02 xã D2, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Đối với yêu cầu bổ sung của ông Nguyễn Hữu Đ buộc chị H tháo dỡ toàn bộ công trình xây dựng, cây cối có trên đất, trả nguyên hiện trạng đất ban đầu cho ông Nguyễn Hữu B, Tòa án không xem xét giải quyết, nếu sau này các đương sự có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ việc dân sự khác.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/6/2017, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Ngọc H kháng cáo bản án sơ thẩm, với nội dung: đề nghị Tòa án cấp cao sửa bản án sơ thẩm, công nhận việc mua bán ngay tình giữa Chị và ông N, bà C.

Ngày 24/6/2017, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện anh Nguyễn Hữu Đ kháng cáo bản án sơ thẩm, với nội dung: Yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao xem xét giải quyết hậu quả của việc hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, buộc chị Nguyễn Thị Ngọc H tháo dỡ toàn bộ công trình xây dựng bất hợp pháp trên đất tranh chấp, trả lại nguyên trạng quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Đ1.

Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự trình bày như sau:

- Chị Nguyễn Thị Ngọc H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, do chị đã mua quyền sử dụng đất của ông N và bà C đã lâu từ năm 2009, khi mua (hợp đồng chuyển nhượng) ông Nguyễn Hữu B và các anh, chị em trong gia đình ông Đ1 điều biết và không có ý kiến gì; năm 2013 Chị đã xin phép xây dựng và đã xây dựng nhà ở kiên cố trên diện tích đất nhận chuyển nhượng; Chị đề nghị Tòa án bác yêu cầu của ông Nguyễn Hữu B về việc hủy giấy chứng nhận của Chị cũng như việc buộc Chị tháo dỡ vật kiến trúc trả lại mặt bằng cho ông B.

- Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hữu B anh Nguyễn Hữu Đ

Đề nghị Tòa án hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của chị Nguyễn Thị Ngọc H; buộc chị H phải tháo dỡ vật kiến trúc có trên đất trả lại toàn bộ diện tích mặt bằng cho ông Nguyễn Hữu B.

- Tại Đơn xin xét xử vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D trình bày ý kiến: Đề nghị TAND cấp cao xét xử vắng mặt bị đơn; ý kiến của UBND huyện D về vụ kiện đã được thể hiện trong hồ sơ vụ việc không có ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm; về nội dung, do Giấy chứng nhận đã cấp cho ông N, bà C bị hủy theo bản án phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa nên Hợp

đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông N, bà C với chị H là vô hiệu nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng : Kháng cáo của chị Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Hữu B trong thời hạn và hợp lệ đúng quy định tại Điều 206, Điều 209, Điều 210 Luật tố tụng hành chính năm 2015. Người đại diện của Ủy ban nhân dân huyện D có đơn xin xét xử vắng mặt. Tòa án phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 225 Luật tố tụng hành chính 2015.

[2] Về yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị Ngọc H, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Ngày 6/3/1997 Ủy ban nhân dân huyện D cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00910/QSDĐ/DT-DK cho hộ bà Nguyễn Thị C và ông Hồ Văn N được quyền sử dụng 420m² đất, trong đó đất ở 200m² và đất nông nghiệp khác 220m². Ngày 7/10/2009 ông Hồ Văn N và bà Nguyễn Thị C và chị Nguyễn Thị Ngọc H lập hợp đồng chuyển nhượng toàn bộ quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận nói trên cho chị Nguyễn Thị Ngọc H, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã D2 chứng thực hợp đồng và được Phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện D đăng ký ngày 5/11/2009. Ngày 26/11/2009 chị Nguyễn Thị Ngọc H được Ủy ban nhân dân huyện D cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 360616 (Số vào sổ cấp giấy chứng nhận: H01972). Việc nhận quyền sử dụng đất của chị Nguyễn Thị Ngọc H theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa Chị với ông N, bà C là hợp pháp ngay tình và chị H đã đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và được Ủy ban nhân dân huyện D cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; năm 2013 chị H đã làm nhà ở kiên cố và ở ổn định đến nay. Theo quy định tại khoản 2 Điều 138 và Điều 258 Bộ luật dân sự năm 2005 (khoản 2 và và khoản 3 Điều 133, Điều 168 Bộ luật dân sự năm 2015) thì ông Nguyễn Hữu B không có quyền đòi lại quyền sử dụng đất mà ông N và bà C đã chuyển nhượng cho chị Nguyễn Thị Ngọc H. Việc ông N và bà C không phải là chủ quyền sử dụng đất theo Bản án số 06/2015/HC-PT ngày 12/8/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa (bản án này đã hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông N bà C) làm ảnh hưởng đến quyền lợi của ông Nguyễn Hữu B, ông Nguyễn Hữu B có thể khởi kiện yêu cầu ông N và bà C phải hoàn trả chi phí hợp lý và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật dân sự. Mặt khác, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 360616(H01972) ngày 26/11/2009 của Ủy ban nhân dân huyện D đã cấp cho hộ chị Nguyễn Thị Ngọc H đối với 420 m² đất tại thửa số 212, tờ bản đồ số 01 xã D2, huyện D, tỉnh Khánh Hòa vào ngày 26/11/2009; ông Nguyễn Hữu B có biết việc này, nhưng đến 1/8/2016 Ông mới có đơn khởi kiện là đã quá thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 116 Luật tố tụng hành chính. Bản án hành chính sơ thẩm nhận định: “Bản án số 06/2015/HC-PT ngày 12/8/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00910/QSDĐ/DT-DK

ngày 6/3/1997 của Ủy ban nhân dân huyện D cấp cho hộ bà Nguyễn Thị C và ông Hồ Văn N nên căn cứ chuyên nhượng quyền sử dụng đất không còn”; từ đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu B hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01972 ngày 26/11/2009 của Ủy ban nhân dân huyện D đã cấp cho hộ chị Nguyễn Thị Ngọc H đối với 420 m² đất tại thửa số 212, tờ bản đồ số 01 xã D2, huyện D, tỉnh Khánh Hòa là không đúng pháp luật vi phạm đến quyền lợi hợp pháp của chị H. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến đề nghị giữ nguyên Bản án sơ thẩm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa; đồng thời chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Thị Ngọc H sửa án sơ thẩm, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu B về việc yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 360 616 (H01972) ngày 26/11/2009 của UBND huyện D đã cấp cho hộ chị Nguyễn Thị Ngọc H.

[3] Về kháng cáo của ông Nguyễn Hữu B đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hữu B, Hội đồng xét xử thấy: Do bác yêu cầu của ông Nguyễn Hữu B về việc yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 360 616 (H01972) ngày 26/11/2009 của UBND huyện D đã cấp cho hộ chị H; do vậy, kháng cáo của Ông Nguyễn Hữu B Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Chị Nguyễn Thị Ngọc H không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Hoàn trả cho chị H tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã thu. Ông Nguyễn Hữu B phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm và phúc thẩm đã thu. Ủy ban nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 206, Điều 209, Điều 210, Điều 225 và khoản 2 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 138, Điều 258 Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2017/HC-ST ngày 12/6/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, cụ thể:

1/ Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu B về việc: Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01972 (AP 360616) ngày 26/11/2009 của Ủy ban nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa đã cấp cho hộ chị Nguyễn Thị Ngọc H đối với 420 m² đất tại thửa số 212, tờ bản đồ số 01 xã D2, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

2/ Về án phí:

- Án phí hành chính sơ thẩm:

+ Ông Nguyễn Hữu B phải chịu số tiền: 200.000, đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm; được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 200.000, đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0000075 ngày 11/10/2016 của

Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Ông Nguyễn Hữu B đã nộp đủ tiền án phí hành chính sơ thẩm.

- Án phí hành chính phúc thẩm:

+ Ông Nguyễn Hữu B phải chịu số tiền 300.000, đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính phúc thẩm; được trừ vào tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm ông B đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000257 ngày 3/7/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Ông Nguyễn Hữu B đã nộp đủ tiền án phí hành chính phúc thẩm.

+ Chị Nguyễn Thị Ngọc H không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Ngọc H: 300.000, đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã thu theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm số AA/2016/0000253 ngày 26/6/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 13/11/2017.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND, VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Minh Tuấn